

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/HNGĐ-ST

Ngày 28-9-2020

“V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Công Tài

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Thùy

2. Bà Hoàng Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Tuấn - Kiểm Sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020 tại phòng xử án, Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 125/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2020, về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 26-8-2020 và quyết định hoãn phiên tòa số: 25/2020/QĐ-HNGĐ ngày 11-9-2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị L, sinh năm: 1990 – có mặt.

Địa chỉ: Thôn A, xã N, huyện L, tỉnh Đắc Nông.

Bị đơn: anh Q, sinh năm: 1987 – vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn A, xã N, huyện L, tỉnh Đắc Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án chị L trình bày: Chị L và anh Q kết hôn với nhau là hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán, có đăng ký kết hôn tại UBND xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai ngày 29-01-2010. Trong thời gian chung sống chị L và anh Q sống hạnh phúc được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình hai bên không hợp, vợ chồng thường xảy ra cãi nhau, vợ chồng không có sự tôn trọng nhau, anh Q không quan tâm gia đình, nhiều lần hành hung vợ con, đam mê cờ bạc, anh Q đi ra khỏi nhà vài ngày lại về gây sự cãi nhau việc này diễn ra thường xuyên và kéo dài

từ lâu, chị L góp ý thì anh Q đòi đánh, chị L với anh Q đã sống ly thân từ cuối năm 2019 cho đến nay. Nay chị L cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài được. Nay chị L yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đắk Rlấp giải quyết cho chị L được ly hôn với anh Q.

Về con chung: Chị L với anh Q sinh được 02 người con chung là M, sinh ngày 29-9-2010 và L, sinh ngày 30-9-2013, hiện các con đang sống cùng chị L chăm sóc, nuôi dưỡng, tại thôn A, xã N, huyện L, tỉnh Đắk Nông.

Nay nguyện vọng chị L là xin được trực tiếp nuôi 02 con chung là M và L cho đến tuổi trưởng thành, vì anh Q thường hay đi chơi bời được vài ngày lại về gây sự, không quan tâm đến gia đình, con cái.

Về cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Chị L không yêu cầu anh Q phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về các khoản nợ chung, nợ riêng: Không có

- *Đối với anh Q* là bị đơn trong vụ án, theo kết quả xác minh ngày 22-6-2020 tại địa phương thì được biết anh Q có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn A, xã N, huyện L, tỉnh Đắk Nông từ năm 2012, hiện anh Q vẫn còn hộ khẩu và có sinh sống tại địa phương, tuy nhiên Tòa án cũng như chính quyền địa phương không thể cấp, tổng đạt hoặc thông báo các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Q được, bởi vì anh Q lẩn tránh và thường đi ra khỏi nhà. Do đó Tòa án tiến hành xác minh, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định tại Điều 179 của Bộ luật tố tụng dân sự để giải quyết vụ án theo quy định.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'lấp tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với anh Q là bị đơn trong vụ án hay lẩn tránh và thường đi ra khỏi nhà nên Tòa án xác minh, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định tại Điều 179 của Bộ luật tố tụng dân sự là đúng pháp luật.

Phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Chị L và anh Q kết hôn với nhau là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai ngày 29-01-2010. Trong thời gian chung sống chị L và anh Q thường phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình hai bên không hợp, vợ chồng thường xảy ra cãi nhau, vợ chồng không có sự tôn trọng nhau, nah Q nhiều lần hành hung vợ con, anh Q đi ra khỏi nhà vài ngày lại về gây sự cãi nhau việc này diễn ra thường xuyên và kéo dài, chị L góp ý thì anh Q đòi đánh, chị L với anh Q đã sống ly thân từ cuối năm 2019 cho đến nay, điều này chứng tỏ hôn nhân giữa chị L và anh Q đã lâm vào tình trạng trầm trọng; về con chung: Chị Ly với anh Q sinh được 02 người con chung là M, sinh ngày 29-9-2010 và L, sinh ngày 30-9-2013, hiện các con

đang sống cùng chị L chăm sóc, nuôi dưỡng, tại thôn A, xã N, huyện L, tỉnh Đắk Nông. anh Q không quan tâm gia đình, vợ con và thường đi khỏi nhà, các con đang ở cùng với chị L, nguyện vọng của con cũng muốn ở cùng với mẹ, từ khi anh Q không quan tâm đến gia đình thì một mình chị L cũng tự chăm sóc nuôi dưỡng các con tốt về mọi mặt cho đến nay; về cấp dưỡng, về tài sản chung chị L không yêu cầu giải quyết, nợ chung không có.

Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và Gia đình. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L với anh Q. Về quan hệ hôn nhân: chị L được ly hôn với anh Q; về con chung: Giao 02 người con chung là M, sinh ngày 29-9-2010 và L, sinh ngày 30-9-2013 cho chị L chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành; về cấp dưỡng, về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết và nợ chung không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: anh Q là bị đơn trong vụ án, theo kết quả xác minh ngày 22-6-2020 tại địa phương thì được biết anh Q có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn A, xã N, huyện L, tỉnh Đắk Nông từ năm 2012, hiện anh Q vẫn còn hộ khẩu và có sinh sống tại địa phương, tuy nhiên Tòa án cũng như chính quyền địa phương không thể cấp, tổng đạt hoặc thông báo các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Q được, bởi vì anh Q lẩn tránh và thường đi ra khỏi nhà. Do đó Tòa án tiến hành xác minh, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định tại Điều 179 của Bộ luật tố tụng dân sự đối với anh Q, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh Q kết hôn với nhau là hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán, có đăng ký kết hôn tại UBND xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai ngày 29-01-2010 là hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian chung sống chị L và anh Q sống được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình hai bên không hợp, vợ chồng thường xảy ra cãi nhau, không có sự tôn trọng nhau, anh Q không quan tâm đến gia đình, vợ con, nhiều lần hành hung vợ con, anh Q đam mê cờ bạc, anh Q đi ra khỏi nhà vài ngày lại về gây sự cãi nhau việc này diễn ra thường xuyên và kéo dài từ lâu, chị L góp ý thì anh Q đòi đánh, chị L với anh Q đã sống ly thân từ cuối năm 2019 cho đến nay, theo kết quả xác minh tại địa phương ngày 14-8-2020, điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị L và anh Q đã lâm vào trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Như vậy chị L yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Q là có căn cứ, phù hợp khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và Gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về con chung: Chị L với anh Q sinh được 02 người con chung là M, sinh ngày 29-9-2010 và L, sinh ngày 30-9-2013, hiện các con đang sống cùng chị L

chăm sóc, nuôi dưỡng, tại thôn A, xã N, anh Q không quan tâm đến vợ con, thường đi ra khỏi nhà và chị L với anh Q đã sống ly thân từ cuối năm 2019 cho đến nay, thời gian này thì chị L cũng tự chăm sóc nuôi dưỡng các con tốt về mọi mặt cho đến nay, nguyện vọng của các con là muốn được ở cùng với mẹ. Do đó cần giao 02 người con chung là M, sinh ngày 29-9-2010 và L, sinh ngày 30-9-2013 cho chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

[4]. Về cấp dưỡng nuôi con chung và tài sản chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập.

[5]. Về các khoản nợ chung, nợ riêng: Không có

[6]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tại phiên tòa là có căn cứ, cần chấp nhận.

[7]. Về án phí: Chị L phải nộp tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQ-H14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L đối với anh Q.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: chị L được ly hôn với anh Q.

1.2. Về con chung: Giao 02 người con chung là M, sinh ngày 29-9-2010 và L, sinh ngày 30-9-2013 cho chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung và tài sản chung: chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Các khoản nợ chung, nợ riêng: Không có.

2. Về án phí: chị L phải nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000221 ngày 09 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên

tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND huyện Đắc R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND xã S;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đoàn Công Tài